

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 29/2001/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 5 năm 2001

THÔNG TƯ

Hướng dẫn một số cơ chế tài chính áp dụng tại khu vực thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Tài chính.

Căn cứ Quyết định số 97/2000/QĐ-TTg ngày 16/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng một số cơ chế chính sách tại khu vực thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ tài chính áp dụng tại khu vực thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang như sau:

I- ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

Nhà đầu tư Việt Nam và nhà đầu tư nước ngoài đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, xây dựng cơ sở hạ tầng tại khu vực thị trấn Dương Đông (không bao gồm sân bay Phú Quốc), huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang thuộc đối tượng áp dụng Thông tư này bao gồm:

- Doanh nghiệp Việt Nam không phân biệt hình thức sở hữu: Công ty trách nhiệm hữu hạn; công ty cổ phần; công ty hợp doanh; doanh nghiệp tư nhân; hợp tác xã; liên hiệp hợp tác xã; doanh nghiệp nhà nước;
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các bên tham gia Hợp đồng hợp tác kinh doanh theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động kinh doanh tại Việt Nam không thuộc các hình thức đầu tư theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

3. Cơ sở giáo dục, đào tạo tư thực, dân lập, bán công; cơ sở y tế tư nhân, dân lập; cơ sở văn hoá được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật;
4. Doanh nghiệp của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, lực lượng vũ trang có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;
5. Cá nhân, nhóm kinh doanh thành lập và hoạt động theo Nghị định số 66/HĐBT ngày 2/3/1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ);
6. Nhà đầu tư là tổ chức kinh tế tài chính ở nước ngoài, các tổ chức kinh tế đang có vốn đầu tư tại Việt Nam; Công dân Việt Nam và người Việt Nam định cư ở nước ngoài; người nước ngoài thường trú ở Việt Nam và ở nước ngoài mua cổ phần, góp vốn vào các doanh nghiệp tại khu vực thị trấn Dương Đông.

II- HƯỚNG DẪN ƯU ĐÃI VỀ THUẾ VÀ CÁC KHOẢN NỘP NGÂN SÁCH:

1. Dự án đầu tư kinh doanh du lịch tại khu vực thị trấn Dương Đông được hưởng ưu đãi đầu tư theo Danh mục A Phụ lục kèm theo Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ. Dự án đầu tư kinh doanh du lịch thành lập trước ngày 1/9/2000 chỉ được hưởng ưu đãi đầu tư theo Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ cho thời gian còn lại. Trình tự, thủ tục để được hưởng ưu đãi đầu tư thực hiện theo các quy định hiện hành.
2. Ngoài chính sách ưu đãi theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31/7/2000 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi), Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi), các dự án đầu tư tại khu vực thị trấn Dương Đông (kể cả dự án đầu tư kinh doanh du lịch theo điểm 1 nêu trên) còn được hưởng các ưu đãi sau đây:
 - a/ Giảm 50% tiền thuê đất, tiền thuê mặt nước, mặt biển so với khung giá hiện hành của Nhà nước áp dụng tại khu vực huyện Phú Quốc.
 - b/ Các mặt hàng sản xuất tại khu vực thị trấn Dương Đông khi xuất khẩu áp dụng mức thuế suất thuế xuất khẩu 0%.

Đối với các mặt hàng sản xuất tại khu vực thị trấn Dương Đông xuất khẩu có mức thuế xuất khẩu theo Biểu thuế thuế xuất khẩu từ 1% trở lên được hưởng mức thuế suất thuế xuất khẩu 0% phải đảm bảo điều kiện sau:

Các mặt hàng xuất khẩu này phải được sản xuất trên địa bàn thị trấn Dương Đông do các tổ chức kinh tế xuất khẩu hoặc nhận uỷ thác xuất khẩu. Ngoài hồ sơ hàng hoá xuất khẩu theo qui định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, tổ chức xuất khẩu hàng hoá hoặc nhận uỷ thác xuất khẩu hàng hoá còn phải xuất trình cho cơ quan Hải quan các chứng từ làm căn cứ xác minh là mặt hàng được sản xuất tại thị trấn Dương Đông: Hoá đơn bán hàng của cơ sở sản xuất ở thị trấn Dương Đông hoặc Bản kê hàng hoá kèm theo hợp đồng mua hàng của người sản xuất không có hoá đơn bán hàng ở thị trấn Dương Đông; Bản kê hàng hoá xuất khẩu có mức thuế xuất khẩu theo Biểu thuế thuế xuất khẩu từ 1% trở lên được hưởng mức thuế suất thuế xuất khẩu 0% theo hướng dẫn tại Thông tư này. Giám đốc tổ chức xuất khẩu hoặc nhận uỷ thác xuất khẩu ký tên vào Bản kê do tổ chức mình lập và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của Bản kê.

c/ Nhà đầu tư nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư tại khu vực thị trấn Dương Đông theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, khi chuyển thu nhập ra nước ngoài nộp thuế đối với thu nhập chuyển ra nước ngoài theo mức 3%.

d/ Tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động kinh doanh tại khu vực thị trấn Dương Đông không theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; nhà đầu tư là tổ chức kinh tế tài chính ở nước ngoài, các tổ chức kinh tế nước ngoài đang có vốn đầu tư tại Việt Nam, người nước ngoài thường trú tại Việt Nam và ở nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam tại khu vực thị trấn Dương Đông, khi chuyển thu nhập ra nước ngoài nộp thuế đối với thu nhập chuyển ra nước ngoài theo mức 5%.

3. Các khoản thuế và thu ngân sách khác thực hiện theo các quy định hiện hành.

III- HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG KỸ THUẬT VÀ HẠ TẦNG XÃ HỘI KHU VỰC THỊ TRẤN DƯƠNG ĐÔNG: